

Văn phòng ISG : 209/210 A9 - 2 Ngọc Hà, Hà Nội - Điện thoại: (84-4) 733 6610 - Fax: (84-4) 733 6624
Email: isgmard@fpt.vn - Website: <http://www.isgmard.org.vn>

Số 30 - Tháng 1/2006

Trong số này:

[Tổ chức y tế thế giới khai trương trang web cúm gia cầm tại Việt Nam](#)
[Các thông điệp chính và biện pháp chủ yếu để phòng chống Dịch Cúm Gia Cầm có độc lực cao \(HPAI\)](#)
[Chính phủ Đan Mạch tăng cường hỗ trợ ngăn chặn dịch cúm gia cầm](#)
[Nhật Bản hỗ trợ 23 triệu USD xóa đói giảm nghèo](#)
[ADB hỗ trợ tăng cường quản lý công nghệ và khoa học nông nghiệp tại Việt Nam](#)
[Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam - Thông báo về Chương trình Tài trợ nhỏ 2006](#)
[Phát hành sách giới thiệu các lưu vực sông lớn ở Việt Nam](#)
[Hướng tới tương lai: Các học giả và các nhà nghiên cứu trao đổi về triển vọng phát triển lâu dài của Việt Nam](#)
[Hội Thảo tham vấn "Nghiên Cứu Chính sách khu bảo tồn ở Việt Nam"](#)
[Đào tạo cơ bản về theo dõi dự án ODA cho cán bộ chủ chốt của CPO và Bộ Nn&PTNT](#)
[Nhìn lại năm 2005: Thu hút đầu tư nước ngoài tiếp tục khởi sắc](#)
[Xuất khẩu nông, lâm sản năm 2005 đạt 5 tỷ USD](#)
[Việt Nam gia nhập Cộng đồng hạt tiêu quốc tế](#)
[Các nhà tài trợ cam kết hỗ trợ mạnh mẽ những mục tiêu tăng trưởng và xoá đói giảm nghèo của Việt Nam trong giai đoạn phát triển kinh tế xã hội 5 năm tới](#)

Chúc mừng năm mới
Happy New Year!

Tổ chức y tế thế giới khai trương trang web cúm gia cầm tại Việt Nam

<http://www.un.org.vn/who/avian>

Hà Nội, ngày 8/12/2005 – Tổ chức Y tế Thế giới (TCYTTG) tại Việt nam khai trương trang web chính thức về cúm gia cầm (bao gồm cả chim) nhằm cung cấp các thông tin cập nhật liên quan đến cúm gia cầm - từ các số liệu trong nước và quốc tế đến những biện pháp kiểm soát và phòng chống - bằng tiếng Việt và tiếng Anh.

Việt nam là nước có số ca mắc và tử vong cao nhất thế giới kể từ vụ dịch đầu tiên xảy ra vào tháng 12 năm 2004: 93 trong tổng số 134 ca mắc và 42 trên tổng số 69 ca tử vong là của Việt nam. Chỉ tính riêng từ giữa tháng 12 năm 2004 đến nay, Việt nam đã có 66 ca mắc, trong số này 22 ca đã tử vong.

Tiến sỹ Hans Troedsson, Trưởng đại diện của

TCYTTG tại Việt nam đã phát biểu: "Thiếu thông tin và kiến thức về cúm gia cầm đã thúc đẩy sự lây lan của vi rút tại Việt nam".

"Mỗi một cá nhân và cộng đồng có trách nhiệm riêng của mình trong nỗ lực phòng cúm gia cầm" ông nói thêm. "Trang web là đường liên kết thông tin liên tục trong 24 giờ và sẽ giúp người dân thực hiện các biện pháp phòng chống lây lan của virus và tự bảo vệ bản thân, gia đình và cả cộng đồng khỏi mối đe dọa đáng sợ này"

Trang web <http://www.un.org.vn/who/avian> cũng sẽ cung cấp những đường dẫn hữu ích tới các trang web liên quan đến cúm gia cầm khác, như của Bộ Y tế, Bộ Nn&PTNT, Tổ chức Lương Nông Thế giới, Tổ chức Y tế Thế giới (Geneva và văn phòng khu vực Manila), Tổ chức Thú y Thế giới, Trung tâm Kiểm soát và Phòng chống Bệnh tật Hoa Kỳ, Bộ Y tế Thái lan, và Trung tâm Bảo vệ Sức khoẻ của Hồng Kông.

Hiện nay cúm gia cầm là mối đe dọa toàn cầu, và đang lan rộng sang nhiều nước. TCYTTG cho là có nguy cơ tiềm ẩn của một đại dịch nhưng chưa dự đoán được khi nào xảy ra, cũng như mức độ nghiêm trọng ra sao. Hiện chỉ còn thiếu một điều kiện: sự biến đổi của virus tạo ra một chủng có thể dễ dàng truyền từ người này sang người khác, là hội tụ đủ mọi điều kiện để bùng phát đại dịch.

Để biết thêm thông tin, xin vui lòng liên hệ:

Cô Dida Connor, Cán bộ truyền thông,
Tổ chức Y tế Thế giới tại Việt nam,
63, Trần Hưng Đạo, Việt nam,
Tel: (84) 09154 13814,
E-mail: didac@vtn.wpro.who.int;
media@vtn.wpro.who.int

Nguồn: WHO

Các thông điệp chính và biện pháp chủ yếu để phòng chống Dịch Cúm Gia Cầm có độc lực cao (HPAI)

Hà Nội, ngày 29/11/2005 - đã diễn ra cuộc hội thảo nhằm xây dựng một bộ các nguyên tắc và thông điệp nhất quán và toàn diện như là một phần lồng ghép của chương trình truyền thông IEC và Khung thay đổi hành vi. Đại biểu tham dự hội thảo là các chuyên viên đến từ Bộ NN&PTNT, Bộ Y tế, Bộ Văn hoá, Bộ Giáo dục và Đào tạo, WHO, FAO, UNDP, UNICEF và các tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước cùng các ngành liên quan khác.

Tết cổ truyền Nguyên đán được coi là một thời điểm nhạy cảm dễ xảy ra dịch cúm gia cầm có độc lực cao do các hoạt động về vận chuyển, giết mổ và tiêu thụ gia cầm tăng mạnh. Trong khuôn khổ để đảm bảo tính nhất quán của thông tin, hội thảo đã đồng ý đưa ra 3 thông điệp chính và 4 biện pháp phòng tránh như sau:

Những thông điệp chính

- Cúm gia cầm gây tử vong nhưng có thể phòng tránh được;
- Cúm gia cầm có thể lây truyền từ gia cầm sang người;
- Không phải tất cả các loại chim, gia cầm bị nhiễm bệnh đều có biểu hiện triệu chứng- Gia cầm ở nhà bạn có thể bị nhiễm bệnh mà bạn không biết.

Các biện pháp phòng tránh

- Tránh tiếp xúc với gia cầm bị bệnh hoặc chết - **Báo cáo ngay cho các cơ quan chức năng**

- Xử lý và giết mổ tất cả gia cầm một cách **an toàn** (mang mặt nạ, đeo găng tay, sử dụng chất diệt khuẩn)
- Nấu chín kỹ thịt gia cầm (không ăn thịt còn màu hồng, không ăn trứng lòng đào, không ăn tiết canh)
- Rửa tay bằng xà phòng trước và sau khi xử lý gia cầm sống **và** chuẩn bị nấu ăn.

Xin mời bấm chuột vào đây để lấy toàn văn báo cáo hội thảo:

Tiếng Việt:

<http://www.isgmard.org.vn/Information%20Service/Report/General/BirdFlu-IEC-Report-v.asp>

Tiếng Anh:

<http://www.isgmard.org.vn/Information%20Service/Report/General/BirdFlu-IEC-Report.asp>

Nguồn: UNDP

Chính phủ Đan Mạch tăng cường hỗ trợ ngăn chặn dịch cúm gia cầm

Hà Nội, 27/12/2005 - Chính phủ Đan Mạch đã trao cho Chính phủ Việt nam các thiết bị và hoá chất cho ngành thú y trị giá khoảng 1 triệu USD nhằm giúp kiểm soát dịch cúm gia cầm.

44 tỉnh, thành trên phạm vi cả nước sẽ được nhận các thiết bị này bao gồm 480 thiết bị phun hoá chất được gắn động cơ, 10.000 bộ quần áo bảo hộ có thể tái sử dụng và 22.000 bộ quần áo bảo hộ dùng một lần. Sẽ ưu tiên cho các tỉnh miền núi phía Bắc bao gồm Điện Biên, Lai Châu, Yên Bái và Sơn La.

Đây là khoản viện trợ kỹ thuật thứ 2 Chính phủ Đan Mạch giành cho Việt Nam trong năm nay trong khuôn khổ chương trình hỗ trợ ngành nông nghiệp. Khoản hỗ trợ trước được trao cho Chính phủ Việt Nam hồi tháng 7 bao gồm thiết bị và hoá chất cho ngành thú y để thực hiện chiến dịch vắc xin trị giá 500.000 USD. Tổng số hỗ trợ của Chính phủ Đan Mạch trong cuộc chiến chống dịch cúm gia cầm bao gồm cả thông tin, hiện vật và các hỗ trợ phòng ngừa khác đã lên đến 1,8 triệu USD trong giai đoạn 2004-05.

Tham gia lễ trao tặng được tổ chức tại Hà Nội ngày hôm qua có Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bùi Bá Bổng, Phó Đại sứ Đan Mạch tại Việt Nam ông Charlotte Larusen, và đại diện của các cơ quan liên quan.

Nguồn: ASPS-DANIDA

Nhật Bản hỗ trợ 23 triệu USD xóa đói giảm nghèo

Hà Nội, ngày 30/11/2005 - Bộ trưởng Kế hoạch Đầu tư Võ Hồng Phúc và Đại sứ Nhật Bản tại Việt Nam Norio Hattori đã ký Công hàm trao đổi về việc Chính phủ Nhật Bản cung cấp cho Chính phủ Việt Nam khoản tín dụng trị giá 23 triệu USD.

Khoản tiền trên nhằm hỗ trợ Chính phủ Việt Nam thực hiện chiến lược xoá đói giảm nghèo, các chương trình cải cách kinh tế và hoàn thiện môi trường, thể chế.

Kể từ khi nối lại viện trợ ODA cho Việt Nam năm 1992 đến nay, Nhật Bản luôn là nhà tài trợ lớn nhất cho Việt Nam. Tổng vốn ODA mà Nhật Bản cam kết dành cho Việt Nam hiện đã lên tới 10,2 tỷ USD.

Nguồn: TTXVN

ADB hỗ trợ tăng cường quản lý công nghệ và khoa học nông nghiệp tại Việt Nam

Hà Nội, ngày 5 tháng 12 năm 2005 - Chính phủ Việt Nam và Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) tiến hành ký thư tiếp nhận dự án hỗ trợ kỹ thuật (TA) với trị giá 700.000 USD tài trợ trên cơ sở không hoàn lại nhằm tăng cường quản lý hệ thống khuyến nông và nghiên cứu nông nghiệp tại Việt Nam.

Dự án hỗ trợ kỹ thuật được tài trợ không hoàn lại từ nguồn Quỹ Đặc biệt của Chính phủ Nhật Bản nhằm cải thiện hệ thống công nghệ và khoa học nông nghiệp (AST) quốc gia. Dự án hỗ trợ kỹ thuật này cũng sẽ hỗ trợ các nỗ lực Chính phủ về tăng cường đầu tư cho AST.

Dự kiến, khoản hỗ trợ kỹ thuật sẽ hình thành khuôn khổ ưu tiên quốc gia cụ thể về phát triển AST, xây dựng quy chế hoạt động mới và cơ chế quản lý có cải tiến cho hội đồng khoa học công nghệ quốc gia cũng như hội đồng tư vấn khuyến nông tình trong lĩnh vực nông nghiệp. Khoản hỗ trợ kỹ thuật cũng sẽ xây dựng các hướng dẫn hoạt động cho nghiên cứu nông nghiệp, khuyến nông và các chương trình đào tạo cũng như cho các hệ thống đánh giá, giám sát và báo cáo thích hợp cho các nội dung trên. Khoản hỗ trợ kỹ thuật sẽ xây dựng các thông tư và quy chế nhằm thực hiện kế hoạch Chính phủ về tái cơ cấu các viện nghiên cứu nông nghiệp.

Từ tháng 12/2002, ADB đã triển khai thực hiện Chương trình Phát triển Ngành Nông nghiệp với mục tiêu nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh và tính cạnh tranh trong lĩnh vực nông nghiệp. Chương trình này tập trung vào phát triển các doanh nghiệp và hộ kinh doanh nông nghiệp vừa và nhỏ đồng bộ với chiến lược và kế hoạch dài hạn của Chính phủ Việt Nam phát triển một ngành nông nghiệp theo định hướng thị trường.

Theo chương trình này, Chính phủ Việt Nam sẽ tiến hành cải cách và tái cơ cấu tổ chức hệ thống khuyến nông và nghiên cứu nông nghiệp sẵn sàng cho ngành nông nghiệp Việt Nam hội nhập quốc tế qua việc tham gia vào Tổ chức Thương mại Thế giới và thực hiện Khu vực Mậu dịch Tự do ASEAN. Trong chương trình vay cho Việt Nam, ADB sẽ tài trợ một dự án AST trị giá 30 triệu USD nhằm nâng cấp và hiện đại hoá các nguồn lực vật chất và nhân lực trong AST.

Cơ quan điều hành khoản hỗ trợ kỹ thuật là Bộ NN&PTNT. Khoản hỗ trợ kỹ thuật sẽ được thực hiện trong 18 tháng.

Nguồn: ADB

Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam - Thông báo về Chương trình Tài trợ nhỏ 2006

Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam xin thông báo bắt đầu Chương trình Tài trợ nhỏ ở Việt Nam lần thứ bảy, với tổng số tiền tương đương với 540 triệu đồng Việt Nam để tài trợ cho các TCPCP trong nước của Việt Nam.

Chương trình Tài trợ nhỏ của Ngân hàng Thế giới được thành lập từ năm 1983 nhằm trợ giúp các tổ chức phi chính phủ, phi lợi nhuận (TCPCP). Các khoản tài trợ này dùng để trợ giúp các hoạt động mang tính chất thúc đẩy phát triển mạng lưới làm việc, tăng cường năng lực, chia sẻ thông tin, khuyến khích đối thoại và trao đổi kinh nghiệm về các vấn đề phát triển.

Những hoạt động đáp ứng được yêu cầu để nhận tài trợ phải tập trung vào phát triển mạng lưới làm việc và thiết lập các quan hệ đối tác, nâng cao năng lực, chia sẻ thông tin, khuyến khích đối thoại, và trao đổi kinh nghiệm về các vấn đề phát triển cũng như tăng cường sự tham gia của các tổ chức vào quá trình phát triển. Những mục tiêu này có thể đạt được thông qua các hoạt động như hội nghị, hội thảo, xuất bản các ấn phẩm, tài liệu

nghe nhìn, hoặc các cố gắng hình thành, phát triển và củng cố các mạng lưới làm việc để chia sẻ thông tin và nâng cao năng lực khác. Khoản tài trợ phải được dùng vào một hoạt động cụ thể và kết thúc trong vòng một năm kể từ ngày giải ngân. Ưu tiên các tổ chức chưa được tài trợ trong các năm trước và không tổ chức nào được tài trợ quá 3 lần trong vòng 5 năm.

Xin lưu ý rằng Chương trình Tài trợ Nhỏ sẽ không trợ giúp triển khai các dự án; các chương trình nghiên cứu; chương trình đào tạo chính quy; tăng cường; các xuất học bổng hay chương trình học tập; mua sắm trang thiết bị, cung cấp dịch vụ; xây dựng; hoặc các cá nhân đứng ra xin tài trợ, bao gồm việc đi lại hay học tập, nghiên cứu. Do số tiền tài trợ có hạn nên chương trình chỉ hỗ trợ cho các tổ chức có mục tiêu phát triển, chứ không tài trợ cho các tổ chức có mục tiêu từ thiện. Tối đa một khoản tài trợ là 63 triệu đồng Việt nam. Các đề nghị xin tài trợ sẽ được xem xét trên cơ sở cạnh tranh, để chọn ra những hoạt động có tính sáng tạo nhất.

Mẫu hồ sơ và hướng dẫn tham gia chương trình có thể lấy tại Lễ tân, Văn phòng Ngân hàng Thế giới, tầng 8, 63 Lý Thái Tổ, Hà Nội hoặc tải thông tin từ trang web của Ngân hàng Thế giới tại Việt nam:
<http://www.worldbank.org.vn>

Muốn biết thêm thông tin xin liên hệ cô Bồ Thị Hồng Mai - điện thoại: 04-934-6600, số lẻ 300, fax: 04-934-659, email mbo@worldbank.org hoặc tham khảo trang web của chúng tôi.

Các tổ chức ở xa có thể liên hệ lấy mẫu hồ sơ và hướng dẫn tham gia chương trình qua thư điện tử hoặc đường bưu điện. Hạn nhận hồ sơ cuối cùng là ngày 15 tháng 2 năm 2006 (đối với các tổ chức ở xa hạn nhận hồ sơ sẽ căn cứ vào ngày trên dấu bưu điện). Hồ sơ xin tài trợ sẽ được chọn vào giữa tháng 3 năm 2006 và ngay sau đó chúng tôi sẽ thông báo những hồ sơ được chọn.

Nguồn: WB

Phát hành sách giới thiệu các lưu vực sông lớn ở Việt Nam

Hà Nội, ngày 12 /12/2005 – Văn phòng Quản lý Quy hoạch các lưu vực sông - Cục Thủy lợi, Bộ Nông Nghiệp và PTNT đã biên tập cuốn "Các lưu vực sông lớn ở Việt Nam" đã phát với mục đích giới thiệu những nét chính về tình hình nguồn nước, hiện trạng sử dụng, phương hướng phát triển nguồn nước trên các

lưu vực ở Việt Nam nhằm góp phần giúp các cơ quan quản lý tốt các lưu vực sông ở nước ta. Trước mắt, cuốn sách giới thiệu về 14 lưu vực sông lớn tại Việt Nam. Tài liệu phục vụ cho việc biên tập này được sử dụng từ các kết quả nghiên cứu, các dự án thiết kế quy hoạch thủy lợi, các Viện nghiên cứu Thủy lợi, Trường Đại Học Thủy lợi và các tổ chức Quốc tế khác.

Để biết thêm thông tin chi tiết xin liên hệ Văn phòng Quản lý Quy hoạch các lưu vực sông tại:

Địa chỉ: 2 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội.

Tel: 84-4-733 5707; Fax: 84-4-733 5702

Email: rbovn.tl@mard.gov.vn

Nguồn: VP Quản lý Quy hoạch các lưu vực sông

Hướng tới tương lai: Các học giả và các nhà nghiên cứu trao đổi về triển vọng phát triển lâu dài của Việt Nam

Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc; Viện Khoa học xã hội Việt Nam; Cơ quan Hợp tác Phát triển Quốc tế Thụy Điển

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2005 - Các học giả hàng đầu của quốc tế và Việt Nam đã cùng nhau tham dự một hội thảo hai ngày tại Hà Nội để trao đổi về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội dài hạn của Việt Nam trong tương lai.

Đây là Hội thảo Bàn tròn thứ ba do Viện Khoa học xã hội Việt Nam phối hợp với Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc (UNDP) và Cơ quan Hợp tác Phát triển Quốc tế Thụy Điển (SIDA) tổ chức trong khuôn khổ dự án "Hỗ trợ tổng kết 20 năm đổi mới ở Việt Nam". Dự án này nhằm hỗ trợ và cung cấp thông tin, tư liệu cho việc lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam. Hội thảo diễn ra trong hai ngày với sự tham dự của các học giả Việt Nam và các cán bộ nghiên cứu, giảng dạy đến từ Vương quốc Anh, Canada, Hoa Kỳ, Hồng Kông và Ô-xtrây-li-a.

Khi trình bày bài tham luận chính về "Toàn cầu hoá và phát triển kinh tế: Tầm nhìn dài hạn", Ông Herman Schwartz, Giáo sư Chính trị của Trường Đại học Virginia, cho rằng các quốc gia hiện đại và các thị trường hiện đại cần tới nhau và tùy thuộc lẫn nhau. Để phản bác quan niệm cho rằng phát triển thị trường đồng nghĩa với việc thu hẹp vai trò của nhà nước, Schwartz, tác giả của cuốn sách tạo ra bước ngoặt với tiêu đề "Nhà nước với thị trường: Sự trỗi dậy của nền kinh tế toàn cầu", cho biết lịch sử của các quốc gia phát triển

thành công chính là lịch sử của các quốc gia thúc đẩy tăng trưởng và giải quyết tốt các vấn đề chính trị nội bộ gây trở ngại cho quá trình công nghiệp hoá và tăng trưởng.

Ngoài ra, Hội thảo còn nghe các bài trình bày và tiến hành thảo luận về bốn vấn đề có ý nghĩa đối với Việt Nam, đó là: bối cảnh khu vực và quốc tế; giới và phát triển; phát triển nông thôn và đô thị hoá; và vai trò của nhà nước.

Nếu Quý vị muốn biết thêm thông tin, xin vui lòng liên hệ với:

Bà Nguyễn Việt Lan, Phòng Truyền thông và Xuất bản của UNDP

Email: nguyen.viet.lan@undp.org, ĐT: 84-4-942-1495 - máy lẻ: 186

Nguồn: UNDP

Hội Thảo tham vấn "Nghiên Cứu Chính sách khu bảo tồn ở Việt Nam"

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2005 - Hội thảo tham vấn về Chính sách các khu bảo tồn tại Việt Nam đã được Cục Kiểm Lâm Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tổ chức tại Hà Nội với sự hỗ trợ kỹ thuật của IUCN - Tổ chức Bảo tồn Thiên nhiên Quốc Tế. Mục đích chính của hội thảo là xin ý kiến đóng góp cho dự thảo báo cáo kỹ thuật của "Nghiên cứu Chính sách các khu bảo tồn của Việt Nam" - một nghiên cứu được tiến hành từ tháng 6 năm 2005 trong khuôn khổ dự án "Xây dựng các khu bảo tồn nhằm bảo vệ tài nguyên thiên nhiên trên cơ sở sinh thái cảnh quan" - viết tắt là dự án PARC.

Hội thảo đã nhận được sự tham gia và đóng góp tích cực của gần 80 đại biểu đại diện cho các Cục, Vụ thuộc các bộ có liên quan tới quản lý khu bảo tồn (như Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ TN&MT, Bộ Thủy sản, Bộ KH&ĐT, Bộ Tài Chính, Văn Phòng Chính phủ, v.v), các viện nghiên cứu, trường đại học, đại diện của khoảng trên 10 vườn quốc gia và khu bảo tồn, đại diện của các chi cục kiểm lâm một số tỉnh có liên quan, các tổ chức bảo tồn quốc tế như Tổ Chức Chim Quốc tế, Quỹ Quốc tế Bảo tồn Thiên nhiên, Tổ chức Động Thực vật Quốc tế, các nhà tài trợ, và các chuyên gia.

Tại Hội thảo các đại biểu đã nghe ông Nguyễn Hữu Dũng, Trưởng phòng Bảo tồn thiên nhiên và Môi trường Cục Kiểm Lâm, Trưởng nhóm nghiên cứu trình bày dự thảo báo cáo kỹ thuật về chính sách các khu bảo tồn Việt Nam. Ba nhóm thảo luận về các lĩnh vực chính sách khu

bảo tồn chủ chốt gồm 1) Thể chế chính sách và tài chính khu bảo tồn; 2) Quy hoạch khu bảo tồn và tiếp cận quản lý cảnh quan và 3) cộng đồng tham gia quản lý khu bảo tồn, đã tranh luận sôi nổi và đóng góp những ý kiến rất hữu ích và có giá trị cho nghiên cứu, giúp hoàn thiện báo cáo kỹ thuật.

Hội thảo cũng có cơ hội nghe trình bày tóm tắt về các chính sách chính liên quan tới khu bảo tồn hiện đang được xây dựng hoặc hoàn thiện tại Việt Nam đó là 1) những nhận xét về dự thảo sửa đổi Quyết định 08 về qui chế quản lý ba loại rừng trong đó có rừng đặc dụng - khu bảo tồn rừng - do ông Nguyễn Huy Dũng, Viện Điều tra Quy hoạch rừng trình bày, 2) Dự thảo Qui Chế khu bảo tồn Biển do bà Nguyễn Giang Thu, Bộ Thủy Sản trình bày, 3) Dự thảo Kế hoạch Hành động Đa dạng sinh học 2005 do bà Lê Thanh Bình, Cục Bảo vệ Môi trường, Bộ TN&MT trình bày và 4) Những ý tưởng ban đầu về Luật Đa dạng sinh học do ông Nguyễn Văn Tài, Vụ Môi trường, Bộ TN&MT trình bày. Ông Jeremy Carew-Reid, đồng trưởng nhóm nghiên cứu trình bày về những khuyến nghị chính của nhóm nghiên cứu chính sách các khu bảo tồn đối với Quyết định 08 sửa đổi, Kế hoạch Hành động Đa dạng Sinh học và Luật Đa dạng Sinh học.

Bước tiếp theo, Nhóm nghiên cứu sẽ hoàn thiện báo cáo kỹ thuật dưới sự định hướng của Tổ công tác và trên cơ sở những đóng góp của đại biểu trong và sau hội thảo. Một tóm tắt chính sách sẽ được chuẩn bị nhằm đúc kết các kết luận và những khuyến nghị chính mà Nhóm nghiên cứu và Dự án mong muốn gửi tới các nhà hoạch định luật, chính sách, qui hoạch và ra quyết định góp phần hướng tới một môi trường chính sách thuận lợi hơn nữa cho bảo tồn và phát triển hệ thống khu bảo tồn hướng tới phát triển bền vững tại Việt Nam.

Để biết thêm thông tin chi tiết có thể liên hệ với ông Nguyễn Hữu Dũng, Trưởng phòng Bảo tồn thiên nhiên và môi trường, Cục Kiểm lâm (parc@hn.vnn.vn) và/hoặc bà Nguyễn Thị Yến, Cán bộ chương trình Bảo tồn Rừng, IUCN Việt Nam (yen@iucn.org.vn)

Nguồn: IUCN

Đào tạo cơ bản về theo dõi dự án ODA cho cán bộ chủ chốt của CPO và Bộ Nn&PTNT

Trong khuôn khổ hợp tác giữa Bộ NN-PNNT và Dự án Tăng cường năng lực theo dõi đánh giá Việt Nam-Ôtrâyliã, Giai đoạn II (VAMESP II), một Khoá đào tạo cơ bản về theo dõi ODA đã

được tổ chức tại thành phố Hạ Long, 2-4/12/2005, cho 18 cán bộ trong đó có 15 cán bộ của các dự án thuộc lĩnh vực thủy lợi và nguồn nước và 3 cán bộ của Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ NN và PTNT.

Mục tiêu của Khóa học là học viên có thể tiến hành theo dõi nhằm hỗ trợ việc ra quyết định của lãnh đạo dự án nói riêng và hỗ trợ công tác quản lý theo kết quả nói chung. Những nội dung chính của Khóa đào tạo đề cập đến gồm có:

- Khái niệm theo dõi và đánh giá; sự khác nhau.
- Vì sao cần phải tiến hành theo dõi và đánh giá ODA?
- Theo dõi một dự án ODA là theo dõi gì?
- Theo dõi một dự án ODA là như thế nào?
- Sử dụng số liệu theo dõi phục vụ công tác quản lý theo kết quả như thế nào?

Khoá học được tiến hành bằng phương pháp đào tạo của người lớn với nhiều thảo luận, thực hành và hoạt động nhóm trong bối cảnh thực tế của quản lý nguồn nước và thủy lợi. Đặc biệt học viên đã xây dựng khung logic cho theo dõi, khung hoạt động theo dõi và sử dụng công cụ theo dõi đã hài hòa cho Dự án Hỗ trợ nguồn nước Việt Nam (WB3-VWRAP).

Khóa học rút ra hai bài học là:

- Thứ nhất, để thiết lập được hệ thống theo dõi hoạt động có hiệu quả phải cung cấp hỗ trợ kĩ thuật cho cả Ban QLDA ở CPO và dưới các tỉnh
- Thứ hai, phương pháp đào tạo của người lớn và thực hành có ý nghĩa thiết yếu đối với mọi chương trình tăng cường năng lực

Học viên đã đánh giá cao Khóa học và cảm thấy tự tin hơn khi áp dụng những kĩ năng đã được cung cấp vào thực tế công tác hàng ngày.

Để có thêm chi tiết xin liên hệ với các ông Nguyễn Đức Tâm, Cán bộ đào tạo và Nguyễn Văn Phúc, Điều phối viên Dự án VAMESP II, ĐT: 04 734 2872

Nguồn: VAMESP

Nhìn lại năm 2005: Thu hút đầu tư nước ngoài tiếp tục khởi sắc

Năm 2005 đang chuẩn bị khép lại bằng những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội đáng khích lệ của đất nước. Cùng với việc duy trì nhịp độ tăng trưởng kinh tế cao (khoảng 8,4%), xuất khẩu tăng 21%, hoạt động đầu tư nước ngoài (ĐTNN) tiếp tục khởi sắc, góp phần quan trọng thúc đẩy sự phát triển chung của nền kinh tế.

Xin nhấn vào đây:

http://www.mpi.gov.vn/showTinvan.aspx?lang=4&ma_tinvan=10058 để xem toàn văn bài phân tích về những thành công, hạn chế và dự báo đầu tư trong năm 2006 cùng với các nhóm giải pháp mới của Ts. Nguyễn Anh Tuấn, Phó Cục trưởng Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Nguồn: Bộ KH-ĐT

Xuất khẩu nông, lâm sản năm 2005 đạt 5 tỷ USD

Tổng kim ngạch xuất khẩu nông, lâm sản năm nay ước đạt khoảng 5 tỷ USD, tăng 17% so với năm ngoái với nhiều mặt hàng như gạo, hạt tiêu, hạt điều nhân tiếp tục khẳng định được vị thế trên thị trường thế giới.

Một số mặt hàng nông-lâm sản đạt mức tăng cả lượng và kim ngạch xuất khẩu như lạc nhân, cao su, gạo, hạt điều, sản phẩm sữa và hoa quả. Mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu cao nhất vẫn là gạo với khoảng 1,25 tỉ USD, tiếp theo là các sản phẩm gỗ đạt 1,21 tỉ USD.

Hàng nông sản Việt Nam hiện đã có mặt tại 100 quốc gia và vùng lãnh thổ. Trong đó, thị trường châu Á chiếm tỷ trọng lớn nhất với các sản phẩm chính như gạo, cao su, rau quả, hạt tiêu, hạt điều, đồ gỗ; thị trường châu Âu tiêu thụ mạnh các sản phẩm cà phê, mật ong, rau quả chế biến, đồ gỗ; thị trường Mỹ chủ yếu nhập các sản phẩm cà phê, hạt tiêu, hạt điều, nước dứa, đồ gỗ và thị trường châu Phi là gạo và chè.

Bộ NN&PTNT đã đề ra kế hoạch phát triển nông nghiệp và nông thôn cho 5 năm tới (2006-2010), tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân 4-4,5%/năm, tổng kim ngạch xuất khẩu tăng bình quân 12%/năm.

Năm 2006, Bộ NN&PTNT dự kiến xuất khẩu các mặt hàng trọng tâm sẽ giữ ở mức ổn định, gạo khoảng 4 triệu tấn, cà phê 750.000 tấn, cao su mủ khô 560.000 tấn, hạt điều nhân 110.000 tấn, hạt tiêu 100.000 tấn, rau quả 330 triệu USD, và lâm sản 1,8 tỉ USD.

Nguồn: Bộ NN&PTNT

Việt Nam gia nhập Cộng đồng hạt tiêu quốc tế

Indônêxia, 29/11-1/12-2005 - Tại Hội nghị thường niên lần thứ 33 của Cộng đồng hạt tiêu quốc tế (IPC) Việt Nam đã được kết nạp làm thành viên chính thức của IPC.

Phát biểu tại hội nghị, đại diện của Bộ NN&PTNT Việt Nam khẳng định Hiệp hội Hạt tiêu Việt Nam cam kết sẽ tăng cường hợp tác với các nước thành viên, tích cực tham gia các hoạt động của IPC nhằm cải thiện vai trò, vị trí của IPC nói chung và ngành hạt tiêu Việt Nam nói riêng trên thị trường quốc tế.

Việt Nam hiện là nước xuất khẩu hạt tiêu lớn nhất thế giới. Theo Tổng cục Thống kê, 11 tháng qua, Việt Nam đã xuất khẩu 100.000 tấn hạt tiêu với kim ngạch đạt 138 triệu USD.

Việc gia nhập IPC sẽ tạo ra những cơ hội và thách thức mới đối với ngành hạt tiêu Việt Nam trong tiến trình phát triển kinh tế, liên kết khu vực và hợp tác quốc tế, đồng thời tạo thuận lợi cho tiến trình gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) của Việt Nam.

IPC là diễn đàn để các nước sản xuất hạt tiêu chia sẻ kiến thức chuyên môn, tìm ra các biện pháp phát triển ngành hạt tiêu thông qua cải tiến chất lượng, và tăng lợi ích của người trồng hạt tiêu. IPC hiện có sáu thành viên chính thức là Indonesia, Sri Lanka, Malaysia, Ấn Độ, Brazil và Việt Nam.

Nguồn: Vụ HTQT-Bộ NN&PTNT

Các nhà tài trợ cam kết hỗ trợ mạnh mẽ những mục tiêu tăng trưởng và xóa đói giảm nghèo của Việt Nam trong giai đoạn phát triển kinh tế xã hội 5 năm tới

Hà Nội – ngày 7/12/2005 - Tại phiên bế mạc Hội nghị nhóm tư vấn các nhà tài trợ cho Việt Nam (CG) năm 2005 do Chính phủ Việt Nam và Ngân hàng Thế giới đồng chủ tọa, các nhà tài trợ đã hoan nghênh Việt Nam về các thành tựu về tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ và giảm nghèo đầy ấn tượng. Các đại biểu nhấn mạnh sự cần thiết phải tiếp tục hoàn thành những cải cách cơ bản trong ngành tài chính ngân hàng và khu vực doanh nghiệp nhà nước để Việt Nam có thể phát huy tối đa tiềm năng và tiếp tục giảm nghèo nhanh chóng. Các đại biểu nhất trí rằng cần tiếp tục phát huy những

nỗ lực áp dụng phương pháp tham vấn và tập trung vào kết quả của Chiến lược toàn diện về tăng trưởng và xóa đói giảm nghèo (CPRGS) trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 2006-2010 (PTKTXH) và phản ánh đầy đủ những nguyên tắc của Tuyên bố Hà Nội về hiệu quả viện trợ và các chương trình của Chính phủ. Để hỗ trợ quyết tâm này, các nhà tài trợ cam kết hỗ trợ Việt Nam 3,7 tỷ Đô-la Mỹ cho năm tới.

Thực hiện những mục tiêu kinh tế và xã hội giai đoạn 2006-2010

Hội nghị CG bắt đầu với cuộc thảo luận về những tiến bộ gần đây của Việt Nam trong việc thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch Phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2001-2005 và chiến lược CPRGS. Các nhà tài trợ đánh giá cao những nỗ lực của Chính phủ về phương pháp tham vấn rộng rãi trong việc xây dựng kế hoạch 5 năm mới 2006-2010. Các đại biểu nhất trí rằng việc xây dựng kế hoạch PTKTXH mới phản ánh những cải cách cơ bản tiến tới hoạch định kế hoạch trung-dài hạn, gắn kết các Mục tiêu phát triển Việt Nam để đánh giá tiến độ đạt được về xóa đói giảm nghèo và xã hội.

Các đại biểu ca ngợi những thành tựu kinh tế của Việt Nam trong vài năm gần đây, và những thành tích quản lý vĩ mô thận trọng đồng thời nhấn mạnh sự cần thiết phải đẩy mạnh thực hiện cải tổ để đảm bảo tiếp tục giảm nghèo nhanh chóng. Các nhà tài trợ hoan nghênh việc gần đây chính phủ phê duyệt lộ trình đầy tham vọng về cải cách ngành ngân hàng. Các nhà tài trợ khuyến khích việc thực hiện các biện pháp nhằm chuyển đổi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sang một ngân hàng trung ương hiện đại, chú trọng vào các chính sách tiền tệ và quản lý các tổ chức tài chính và tăng cường quyền lực cũng như quản lý doanh nghiệp đối với các ngân hàng thương mại của nhà nước bằng việc cổ phần hóa các ngân hàng này có sự tham gia của các nhà đầu tư nước ngoài.

Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam, một phần của hội nghị CG, cũng đã được tổ chức ngày 5 tháng 12, 2005 giữa đại diện của cộng đồng các doanh nghiệp và Chính phủ. Thay mặt cho diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam, ông Tony Forster đã cảm ơn Chính phủ về việc duy trì những đối thoại thẳng thắn và xây dựng, những đối thoại đã thực sự giúp cho việc cải thiện môi trường hoạt động của khối tư nhân. Năm nay, Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam đã tập trung khuyến khích kinh tế tư nhân tham gia vào lĩnh vực cơ sở hạ tầng. Các đại diện của kinh tế tư nhân cũng hoan nghênh việc

chính phủ tạo cơ hội cho họ đóng góp ý kiến vào dự thảo Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư, nhằm tạo ra một sân chơi bình đẳng cho tất cả các nhà đầu tư cũng như tích cực đơn giản hóa quá trình đầu tư. Các đại diện của khối kinh tế tư nhân cũng nhấn mạnh tầm quan trọng được tham gia góp ý vào dự thảo các quy định thực hiện dưới luật bởi vì điều này là cốt yếu để đảm bảo các mục tiêu của luật là phù hợp với thực tế.

Các nhà tài trợ hoan nghênh các thành tựu xuất sắc của Chính phủ trong xóa đói giảm nghèo và phát triển bền vững như đã được nêu trong báo cáo thực hiện CPRGS hàng năm lần thứ ba. Dựa trên phương pháp đánh giá nghèo được công nhận trên thế giới và sử dụng nhóm hàng hóa tiêu dùng cập nhật, báo cáo cho thấy chỉ còn 22% dân số Việt Nam sống trong nghèo đói. Đây là bằng chứng cho thấy quá trình xóa đói giảm nghèo nhanh và bền vững không hề có dấu hiệu chậm lại. Các đại biểu nhận xét rằng các số liệu về nghèo đói mới cho thấy nghèo đói chủ yếu tập trung ở các vùng dân tộc thiểu số. Các đại biểu khuyến khích Chính phủ đặt ra những biện pháp mạnh thông qua kế hoạch PTKTXH để giải quyết các vấn đề về dân tộc thiểu số dựa trên những đánh giá rõ ràng về những gì có hiệu quả và những gì không hiệu quả trong thời gian trước. Các đại biểu cũng ghi nhận những bước tiến đáng khích lệ trong đấu tranh phòng chống HIV/AIDS nhưng nhấn mạnh sự cần thiết phải kiên trì vượt qua HIV/AIDS.

Chính phủ báo cáo tiến trình đàm phán gia nhập WTO và thể hiện quyết tâm gia nhập WTO trong thời gian sớm nhất. Chính phủ cũng ghi nhận những thách thức trong việc thực hiện những cam kết của WTO. Chính phủ cũng nhận thấy vai trò của sự ủng hộ từ các nhà tài trợ để tận dụng triệt để các lợi ích từ việc trở thành thành viên WTO, đồng thời với việc giải quyết các ảnh hưởng xã hội phát sinh trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Các nhà tài trợ bày tỏ việc sẵn sàng ủng hộ Chính phủ giải quyết những thách thức theo nội dung của kế hoạch phát triển kinh tế xã hội mới. Trong phần đặc biệt của cuộc họp, các nhà tài trợ ghi nhận sự lãnh đạo hiệu quả của Chính phủ trong việc phòng tránh và hạn chế sự lây lan của dịch cúm gia cầm và cam kết ủng hộ những nỗ lực tiếp theo.

Tăng cường quản trị và điều hành và đấu tranh chống tham nhũng

Chính phủ và các nhà tài trợ đồng ý rằng việc thực hiện thành công chiến lược phát triển của Việt Nam phụ thuộc chủ yếu vào việc xây dựng các hệ thống quản trị và điều hành hiện đại. Các đại biểu ghi nhận những chiến lược về xây dựng hệ thống luật pháp và cải cách tư pháp đã được thông qua gần đây, và thúc đẩy chính phủ bảo đảm lồng ghép những chiến lược này vào Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội sắp tới. Các đại biểu thống nhất rằng cần phải nỗ lực hơn nữa trong việc thúc đẩy cải cách hành chính công. Các đại biểu cũng chúc mừng chính phủ Việt Nam gần đây đã thông qua luật chống tham nhũng và Ban Nội chính Trung ương Đảng thực hiện nghiên cứu đánh giá tình hình tham nhũng với sự hỗ trợ của chính phủ Thụy Điển. Các nhà tài trợ khuyến nghị Chính phủ nên sử dụng nghiên cứu này trong việc thực hiện luật chống tham nhũng và bày tỏ cam kết mạnh mẽ tiếp tục ủng hộ những nỗ lực của Chính phủ trong lĩnh vực này.

Tăng cường hiệu quả của ODA và giảm chi phí giao dịch

Các nhà tài trợ khen ngợi Chính phủ về những tiến bộ đạt được trong cải thiện hiệu quả sử dụng viện trợ và thực hiện kế hoạch hành động về hài hòa hóa thủ tục. Các đại biểu hoan nghênh và nhất trí thông qua "Tuyên bố Hà Nội" để thực hiện Tuyên bố Pa-ri về Hiệu quả của viện trợ. Tuyên bố Hà Nội dựa trên các nguyên tắc căn bản về sở hữu chính phủ, gắn kết hỗ trợ của các nhà tài trợ, hài hòa hóa và đơn giản hóa các thủ tục, quản lý mang lại hiệu quả và cùng chịu trách nhiệm, và đặt ra một loạt các mục tiêu chung về hiệu quả viện trợ cần phải đạt được vào năm 2010. Tuyên bố Hà Nội được đánh giá là một điểm khởi đầu vững chắc để Việt Nam và các nhà tài trợ có thể thực hiện các cam kết toàn cầu và đạt được các mục tiêu thông qua tại Diễn đàn cấp cao Pa-ri. Các đại biểu cũng nhất trí rằng nghị định 17 mới sửa đổi về ODA và khung chiến lược ODA mới cần tạo điều kiện thuận lợi trong việc gắn kết sử dụng vốn ODA trong kế hoạch PTKTXH mới.

**Hội nghị tham vấn các nhà tài trợ (CG Meeting):
Các cam kết
6-7/12/ 2005**

Song phương	Cam kết cho năm 2006 US\$ million	Cam kết cho năm 2006 Đơn vị tiền cam kết (million)
Australia	57.7	A\$77.3
Canada	31.8	C\$37
China	200.0	US\$200
Japan	835.6	Yen 100920
Korea	105.5	Won 109500
New Zealand	3.6	NZ\$5
Norway	10.0	US\$10
Russia		0.0
Singapore		0.0
Switzerland	16.5	Swiss Franc21.8
Thailand		0.0
United States	53.0	US\$53
Cộng đồng châu Âu	936.2	
European Commission	23.4	Euro 20
Austria	-	-
Belgium	19.3	US\$19.3
Czech Republic	1.2	CZK8.2
Denmark	67.0	US\$67
Finland	21.4	Euro 18.3
France	397.7	Euro 339.8
Germany	114.7	Euro 98
Hungary	0.6	US\$0.6
Ireland	5.9	Euro 5
Italy	47.2	Euro 40.3
Luxemburg	11.7	Euro 10
Netherlands	42.5	Euro 36.3
Poland	0.9	Euro 0.8
Spain	58.3	Euro 49.8
Sweden	37.9	Swedish K 305
United Kingdom	86.5	Pound 50
Tổng số song phương	2,249.8	
Đa phương		
ADB	539.0	US\$ 539
OPEC Fund	-	-
IFC (MPDF)	-	-
UN agencies	69.1	US\$69.1
World Bank	750.0	US\$750
Tổng số đa phương	1,358.1	
Các tổ chức PCP Quốc tế	140.0	US\$140
Tổng	3,747.9	

Tính theo tỷ giá hối đoái ngày 2/12/2005

* Tham khảo: Cam kết năm tính theo US\$ 3,441.20 triệu

Nguồn: WB